

Bản Tin La San
SỐ MÙA XUÂN 2002



Chúc Mừng

Đông Nữ La San

được công nhận theo giáo luật, điều 579
ngày 11 tháng 3 năm 2002

Dòng Nữ La San

được chính thức công nhận theo giáo luật

Ngày 12 tháng 3 năm 2002, một số Anh Chị Em thuộc dòng LA SAN cùng cựu học sinh và thân hữu La San từ Việt Nam - Thái Lan - HongKong - Singapore - Malaysia - Roma - Hoa Kỳ, đã tề tựu trong ngôi thánh đường màu sắc sặc sỡ nhưng uy nghiêm trang trọng theo kiểu cách Thái, để chào đón Sắc Lệnh do Đức Tổng Giám Mục Gioan Baotixita Phạm Minh Mẫn ban hành, chiếu theo giáo luật, điều 579.

Được biết, trước khi sắc lệnh được ban hành, một số Chị Trưởng, ban Cố Vấn của Dòng Nữ La San đã học hỏi, thảo luận và nghiêm chỉnh nghiên cứu bộ Luật Dòng vừa được Thánh Bộ đặc trách các Dòng Tu tại Rôma phê chuẩn.



Chiều thứ hai 11-3-2002,
Chị Tổng Quyền Mary cùng
một số Anh Chị Em đến
phi trường Bangkok đón
Đức Tổng Phạm Minh Mẫn

Sáng thứ ba 12-3-2002, Đức Tổng chủ tọa kinh sáng chuẩn bị thánh lễ công bố sắc lệnh





Sau khi công bố sắc lệnh “Hội Dòng Nữ La San được chính thức thành lập”, Đức Tổng giao bản sắc lệnh cho chị Tổng Quyền Mary

Các đại diện 3 vùng Việt Nam, Thái Lan và Hoa Kỳ đón nhận luật dòng đã được Thánh Bộ Tu Sĩ phê chuẩn



Chị Yến Thơ, Giám Tỉnh vùng Việt Nam



Chị Ngà Bùi, Giám Tỉnh vùng Hoa Kỳ



Chị Anna, Giám Tỉnh vùng Thái Lan



Chị Tổng Quyền Mary và các Chị đã khẩn nguyện
lập lại lời khấn dòng



Sau khi lập lại lời khấn, các Chị tuần tự lên bàn thờ,
ký nhận vào sổ bộ của Dòng Nữ La Sơn



Chị Hoài Châu, cựu Tổng Quyền



Chị Yến Thơ, Giám Tỉnh vùng Việt Nam



Chị Thêrêsa Sáng,
cựu Giám Tỉnh vùng Hoa Kỳ



Chị Ngà Bùi, Giám Tỉnh vùng Hoa Kỳ



Anh Chị Em Dòng La San cùng cựu học sinh và thân hữu, từ
Roma,
Việt Nam,
Malaysia,
Thái Lan,
Hoa Kỳ,
HongKong
hân hoan chúc mừng các Chị nữ tu Dòng LaSan



Gia đình Ông bà Lữ, cựu học sinh và là chủ tịch Hội Phụ Huynh học sinh Taberd trước 75 bảo trợ và chi tiêu rộng rãi cho ngày vui lớn của Dòng Nữ La San

Ông bà Lữ còn tặng quà kỷ niệm, quảng đại “lì xì” cho mỗi người tham dự ngày lễ...



“Các Chị Em Nữ La San đã trải qua biết bao nhiêu thử thách gian nan...”
Đức Tổng nói trước khi công bố sắc lệnh)

Tóm lược giai đoạn thăng trầm của dòng Nữ La San từ 1975-1990

Tại Việt Nam

Trong ba năm 1975-1978, các việc thiêng liêng như kinh sáng và kinh tối, nguyện gẫm, thánh lễ, lần hạt và đọc sách thiêng liêng, đều làm chung trong cộng đoàn. Các Sơ đều đặn nghe giảng dạy, tĩnh tâm hàng tháng, và tĩnh tâm hàng năm trong suốt 5 ngày. Nhà tập thì diễn tiến đều đặn : tập sinh học Kinh Thánh, (bí mật) theo học các khoá huấn luyện, lập lại lời khấn, vv.

Về việc tông đồ, một số Sơ dạy lớp ban tối trong khi một số khác (bí mật) dạy giáo lý.

Dưới sự ép buộc của chính quyền, các Sơ đã "tự nguyện" dâng hiến trường cho nhà nước. Từ đó trở đi, việc tông đồ của các Sơ phần chính là chứng tá của đời tận hiến, đời sống đức tin vào Thiên Chúa

Những năm 1979 - 1988 Tình thế càng ngày càng căng thẳng hơn. Các dòng tu không được dung tha. Lục xét và tù tội đã áp đảo tinh thần các tu sĩ nam nữ.

Chính sách "hộ khẩu" là phương tiện hữu hiệu mà công an dùng để kiểm soát hầu như toàn diện mọi sự di chuyển của dân chúng. Mỗi gia đình phải có một "hộ khẩu" trong đó ghi tên, ngày và nơi sinh của mỗi thành viên. Bất kỳ người nào bị tìm thấy sinh sống trong một gia đình mà không có tên tuổi trong "hộ khẩu" của gia đình đó đều bị chất vấn và có thể bị tù. Thực tế mà nói, hầu như không thể thay đổi tên tuổi trong "hộ khẩu" này, vì thế không thể chuyển các tu sĩ từ nhà này đến nhà khác, hoặc thêm bớt các tu sinh mới.



Trong khoảng năm 1979 - 1988, các nữ tu La San có hai cộng đoàn: Mai Thôn và Tân Cang ở Hồ Nai. Cộng đoàn Tân Cang chỉ có hai Sơ vì sự ràng buộc của "hộ khẩu". Đến năm 1980, các Sơ rời khỏi Tân Cang và đi làm việc tại một chỗ khác, vào sâu trong rừng hơn, ấp Tình Thương. Tại đây, đất có vẻ phì nhiêu. Sau những giờ giảng dạy, các Sơ có thể làm việc đồng áng, trồng hoa, đậu, bắp, vv.

Trong suốt 10 năm, không thu nhận một thành viên mới vào cộng đoàn tu sĩ. Thật ra vì thiếu ngân khoản và trợ cấp, và không có ban huấn luyện, và nhất là vì hệ thống "hộ khẩu". Tuy nhiên, đến năm 1988, các Sơ đã đón nhận được 2 ứng sinh vào đời tu.

Sau khi đã "tự nguyện" dâng cho Nhà Nước cơ sở tông đồ duy nhất của mình, các Sơ rút lui về tu viện; ở đây, các Sơ sống cộng đoàn một cách thiết thực hơn, học hỏi và cùng nhau cảm nghiệm hơn về ý nghĩa ơn gọi làm Nữ Tu La San của mình.

Khi cộng đoàn có thể gom tụ hơn 100 trẻ em từ những giáo xứ lân cận đến học giáo lý và sinh hoạt, các Sơ đã tìm lại được can đảm và phấn khởi vững tin hơn vào công việc tông đồ giáo dục của ơn gọi.



Trong suốt 7 năm, các Sơ âm thầm giảng dạy giáo lý và chuẩn bị cho các trẻ em nhận lãnh các bí tích hoà giải, Thánh Thể và thêm sức. Nhưng sau đó, chính quyền đã yêu cầu các Sơ ngưng các sinh hoạt "phản động" này.

Năm 1988, các Sơ dạy khoảng 60 trẻ em. Một hay hai Sơ dạy cho người tân tòng, và trong năm đó, có đến 92 người lớn nhận bí tích rửa tội.

Ngoài những sinh hoạt đó, các Sơ còn chăm sóc giúp đỡ và nấu ăn cho các Sư Huynh cao niên tại nhà hưu dưỡng Mai Thôn. Qua hình thức tông đồ đặc biệt này, các Sơ muốn tỏ lòng biết ơn đối với các Sư Huynh trong tinh thần Đại Gia Đình La San, vì quả thật, Gioan La San là Đấng Sáng Lập cả hai dòng. Các Sơ tình nguyện phục vụ giúp đỡ các Sư Huynh cao niên một cách chân tình vui vẻ.

Năm 1988 - 1989 Với sự giúp đỡ của Sư Huynh Giám Tỉnh, các Sơ đã có thể theo học các lớp triết và Thánh Kinh, các lớp giáo lý tại đại chủng viện, và cùng lúc đó theo học các lớp văn hoá và huấn nghệ.

Sự giúp đỡ của các Sơ ở California và Thái Lan đã cho phép các Sơ ở Mai Thôn theo học chương trình huấn luyện tạm đủ đối với thời buổi lúc đó. Một trong những dự tính quan trọng nhất của các Sơ ở Mai Thôn là tái thiết tu viện hiện tại. Tầng trệt của tu viện này, đến mùa nước lũ, bị ngập tràn hai lần mỗi ngày, tùy theo con nước lên xuống của sông bên cạnh nhà.

Các Sơ ở Thái Lan đã không thể thăm viếng cũng như tiếp tế gì cho các Sơ ở Mai Thôn một cách đều đặn như các Sơ mong ước : sự nghi ngờ, điều tra, khám xét này nọ đã ngăn trở sự

liên lạc kể cả bằng thư từ. Đến tháng Mười năm 1988, Sơ Mary Chindahandamrong đã lần đầu tiên can đảm lướt thủng nguy hiểm để sang thăm viếng Việt Nam, sau 13 năm vắng bóng (1975-1988).

Tháng Hai năm 1989, Nhà Dòng triệu tập Tổng Công Hội lần thứ nhất. Tổng công hội viên gồm có Sơ Theresa Sáng từ San Jose, California; Sơ Mary Ann Sunantha và Mary Chindahandamrong từ Bangkok, Thái Lan; và các Sơ ở Mai Thôn, Saigon - Việt Nam. Các Sơ đã chính thức nhận Dòng Nữ Tu La San - Saigon. Cùng lúc đó, các Sơ đã chọn Sơ Clara Võ Thị Hoài Châu làm Tổng Quyền với nhiệm kỳ 3 năm (1989-1992).

Tháng 11 năm 1989, Sơ Mary Chindahandamrong và SH Joseph Văn Khôi đến thăm các Sơ tại Mai Thôn. Tổng giám mục Saigon Paul Nguyễn Văn Bình giao cho SH giám tỉnh Maurice Nguyễn Phú Triều và SH Joseph Văn Khôi chứng từ xác nhận cộng đoàn Mai Thôn là Nhà Dòng trực thuộc địa phận Saigon.

Tháng 6 năm 1990, Sơ Mary Ann chuyển giao phần đóng góp của cộng đoàn Bangkok để tái thiết tu viện tại Mai Thôn. Ước vọng của các nữ tu La San ở Mai Thôn, cuối cùng, đã thành sự thật ngày 23 tháng 9 năm 1990 khi tu viện mới được chính thức khai trương. Hiện diện trong ngày khai trương có các Sư Huynh, những đại diện các Dòng Tu, giới phụ huynh và thân hữu. Giám mục Paul Nguyễn Văn Bình đi hội họp ở ngoại quốc, và chẳng may vị giám mục phụ tá Năm lại bị tai nạn xe cộ nên không đến tham dự được. Mặc dầu thế, "các Sơ rất vui mừng phấn khởi vì có được cơ sở mới thật đúng lúc để thay thế ngôi nhà cũ đã bị mối mọt gặm nhấm từ lâu..."

Đối với các nữ tu La San, việc tông đồ là điều tối cần thiết. Các Sơ mong ước mở một vườn trẻ cho con em trong vùng, và trở lại với việc tông đồ mà các Sơ đã làm trước thời "rắc rối", bằng cách dùng phần trước của tu viện để thay thế ngôi trường mà các Sơ đã "tình nguyện" dâng cho nhà chức trách đương thời.

Tại Hoa Kỳ

Khi vừa đến Hoa Kỳ, giám mục Donohue địa phận Fresno, cung ứng nhà cửa và các tiện nghi khác cho các Sơ. Các Sư Huynh ở San Francisco cung ứng những nhu cầu cần thiết.

Sau 2 năm, các Sơ tự túc về mọi mặt và ở tại Fresno cho đến năm 1980. Sư Huynh George Kohles, fsc, thuộc tỉnh dòng San Francisco, làm liên lạc viên giữa các Sơ và các Sư Huynh cho đến bây giờ.

Năm 1979, theo lời yêu cầu của vị phụ tá giám mục địa phận San Francisco, Pierre Dumaine, các Sơ di chuyển về San Jose để trợ giúp những người Việt công giáo trong địa phận. Linh mục Joseph Cao Phương Kỹ, ss., làm tuyên úy cho các Sơ từ năm 1980.

Khi đến San Jose, 2 Sơ lập tức khởi sự dạy giáo lý và tiếng Việt. Dân số người Việt ngày càng tăng và nhu cầu giáo dục cho họ ngày càng cấp bách.

Mục tiêu hàng đầu của dòng Nữ La San là giáo dục trẻ em, đặc biệt trẻ em nghèo. Tuy nhiên, hoàn cảnh thực tế tại Hoa Kỳ không cho phép các Sơ theo đuổi mục đích đó, nên các Sơ dẫn thân phục vụ trong công tác từ thiện và xã hội: làm việc trong các nhà hưu dưỡng, các bệnh viện, tại giáo xứ Việt Nam. Làm như vậy, các Sơ vừa tiếp tục lý tưởng sống đời tu La San vừa đáp ứng được 2 nhu cầu : tự túc kinh tế và giúp đỡ các Sơ còn ở tại Việt Nam.

Trong những ngày cuối tuần, các Sơ thăm viếng những gia đình Việt Nam tị nạn mới đến Hoa Kỳ, và tham gia sinh hoạt với các hội đoàn như Cursillo, Đạo Binh Đức Mẹ, vv.

Năm 1991, giám mục địa phận San Jose, Pierre Dumaine viết cho Sư Huynh Tổng Quyền John Johnston : "***Địa phận San Jose chúng tôi đặc biệt vui sướng được sự hiện diện của các Sư Huynh giữa nhiều cộng đoàn tu sĩ khác ở đây. Các Sư Huynh Việt Nam quả đã thực hiện tốt đẹp việc tông đồ loan giảng tin mừng và huấn luyện người công giáo Việt Nam trong địa phận chúng tôi. Chương trình giáo lý thật thành công, lôi kéo hàng trăm thanh niên nam nữ khao khát học hỏi hơn nữa về đức tin. Các Sư Huynh sát cánh làm việc với các Nữ Tu La San và tỏ hiện sự đoàn kết cộng tác vào thừa tác vụ của Giáo Hội địa phương***".



Liên lạc giữa các cộng đoàn ngày càng tương đối dễ dàng hơn,
Sơ Olivia Thanh từ San Jose - California
về quê Mẹ để tuyên khấn trọn đời.

Tại Bangkok, Thái Lan

Nhóm nữ tu La San người Thái đầu tiên xuất phát từ một nguồn gốc khá đặc biệt. SH Joseph Văn Khôi, phụ tá giám tỉnh của phụ tỉnh Thái Lan lúc bấy giờ, là một người bạn thân của gia đình Sơ Anna Souvanna Kingkarn, thuộc dòng địa phận Các Nữ Tì của Đức Nữ Vương Maria. Sơ này lại có người em trai nguyên là một SH La San. Chắc hẳn Sơ đã nghe nói đến dòng Nữ Tu La San.

Một hôm, Sơ đến gặp SH phụ tá giám tỉnh và xin giúp Sơ tìm một dòng khác, và nếu được, thì xin gia nhập dòng Nữ Tu La San.

SH Michael, phụ quyền đặc trách vùng Á Đông thời bấy giờ, và tất cả các SH giám tỉnh đều chấp thuận và khuyến khích sự hiện diện của nữ tu La San tại Thái Lan. SH Bruno Trần Văn Bằng, lúc đó là giám tỉnh Saigon, đề nghị nên gửi các ứng sinh qua Việt Nam để được huấn luyện, sau đó các Sơ sẽ trở về nguyên quán để giúp các Sư Huynh trong việc tông đồ.

Một nhóm 4 Sơ, nguyên thuộc dòng địa phận Nữ Tì của Đức Nữ Vương Maria, được sự chấp thuận của các cơ quan hữu trách, đã đến Saigon ngày 11 tháng 11 năm 1973. Ba tuần sau, một ứng sinh thứ 5 nhập cuộc.

Các Sơ Thái bắt đầu năm nhà tập, và tuyên khấn lần đầu trong nhà nguyện của tập viện tại Mai Thôn ngày 26 tháng 12 năm 1974.

Sau khi trở về lại Bangkok, và kể từ ngày 01 tháng 01 năm 1975, các nữ tu La San Thái hầu như hoàn toàn bị mất liên lạc với Nhà Mẹ. Tin tức liên lạc trở thành khó khăn và rất ít, và luôn luôn chuyển nhờ qua trung gian. Sự nghi ngờ, kiểm duyệt, điều tra và lo sợ giữa 2 hai quốc gia làm cho mọi sự liên lạc, ngay cả bằng thư từ, trở thành rất khó khăn. Cộng đoàn Bangkok tuy vẫn tiếp tục tự củng cố chỗ đứng của mình, nhưng đã không thể làm gì để giúp đỡ Nhà Mẹ được.

Thêm vào đó, giáo quyền Bangkok đòi hỏi hồ sơ chứng nhận rằng các nữ tu La San Thái thật sự trực thuộc dòng đã được giáo quyền Saigon phê chuẩn. Nhiều đề nghị, khuyến khích và khuyên bảo các nữ tu La San Thái nên sát nhập với dòng Nữ Tu La San Guadalupanas ở Mỹ Tây Cơ, vì dòng này đã hưởng quy chế dòng giáo hoàng từ năm 1976.

Tuy nhiên, các nữ tu La San Thái không muốn rời bỏ nguồn cội của mình, và chấp thuận chờ đợi, dù phải bị tước mất những quyền lợi mà những dòng khác đã được chính thức công nhận ở Thái Lan có quyền thừa hưởng.

Tháng 8 năm 1988, Sơ Mary Ann Sunantha tham dự Tổng Công Hội của các nữ tu La San Mỹ Tây Cơ, và dò hỏi các Sơ Mỹ Tây Cơ có sẵn sàng nhận các nữ tu La San Việt Nam vào dòng của họ không. Câu trả lời là ưng thuận.

Tuy nhiên, các Sơ Thái quyết định chờ đợi, trong khi đó thì cảm tưởng chung của các Sơ ở San Jose và Mai Thôn thì không thuận việc sát nhập.

Nhân dịp Tổng Công Hội tại Mai Thôn, Saigon, vào tháng 2 năm 1989, các Sơ Thái vui mừng hoà điệu cùng các Chị Em ở San Jose và Mai Thôn tuyên ngôn rằng các Sơ ước muốn giữ chân tính nữ tu La San của mình trong nhà Dòng Nữ Tu La San thuộc địa phận Saigon, Việt Nam.

Các nữ tu La San Thái điều khiển nhà giữ trẻ cho các em bé từ 1 đến 3 tuổi, và một vườn trẻ cho những em bé từ 3 đến 5 tuổi. Nhà giữ trẻ và vườn trẻ này là một phần của trường De La Salle College tại Bangkok của các Sơ Huynh.

Như để đền bù lại những năm 1975-1988, các Sơ Thái thực hiện 4 cuộc hành trình sang Việt Nam trong những năm 1988, 1989 và 1990.

Các Sơ Thái đã hỗ trợ và đáp ứng nhiều nhu cầu cho các Sơ ở Mai Thôn, đặc biệt đóng góp vào việc xây dựng tu viện mới cho Nhà Mẹ.



Đến với người...

==> Trong số Mùa Thu 2001, BTLS đã gửi bốn quý vị trường hợp "SOS" mổ tim cho em Thiện, nay xin báo tin mừng : em Thiện đã hoàn toàn bình phục.

BTLS xin được thay mặt em bé và gia đình, chân thành cảm ơn quý vị ân nhân đã rộng tay giúp đỡ em và gia đình em.



Hình chụp trước

và sau khi phẫu thuật

Bản Tăng thân mến,
xin gửi cho BT mấy tấm ảnh của Hữu Thiện, em bé được giúp đỡ mổ tim.

H. Thiện nhập viện ngày thứ hai 22.10.

Ngày ngày hôm sau, thứ ba 23.10, được lên bàn mổ lúc 11g30, sau khi mổ Thiện ở lại phòng chăm sóc đặc biệt cho đến khi tỉnh lại và đến 12g trưa ngày hôm sau thì được đưa ra phòng ngoài.

Ca mổ rất tốt đẹp.

Sáng hôm qua, chúa nhật 28.10 tôi đã đến viện tim thăm Thiện và chụp hình sau phẫu thuật để gửi cho BT. Thiện bình phục rất mau, chắc nội trong tuần này sẽ được xuất viện.

Cha mẹ của T. rất vui mừng và xin gửi lời cảm ơn BT và các vị ân nhân rất nhiều.

Bên nhà, anh em đều bình an.

Thân chào.
F. Ánh

... Cảm hóa người

Lão An mến, Hôm nay gửi cho lão An vài chi tiết mà lão đã nghe nói đến, khi đi phát quà ở Xuân Bắc (Đồng Nai).

Tóm tắt hoàn cảnh như sau:

- sinh 01/2001
- bắt đầu phát hiện bệnh tim vào tháng 5/2001
- đã 7 lần đi khám ở bệnh viện tim Sai gon.
- Bác sĩ cho giấy báo cần mổ gấp
- Chi phí mổ là 1850USD
- Gia đình nghèo, đã làm đơn xin nhà nước, nhưng không được trả lời.
- Có giấy giới thiệu của Cha Sở địa phương, chứng nhận gia đình nghèo (đính kèm trong mail này)



Grêgôriô, fsc.

VIỆN TIM

Hội Hội Alan Carpenter
Số 1 Lê Thành phố Hồ Chí Minh

Fondation Alan Carpenter
L'Amor de Santé de Ho Chi Minh Ville

**INSTITUT DU COEUR
HEART INSTITUTE**

GIẤY BÁO CHI PHÍ MỔ

Họ tên bệnh nhân: Phúc Trung Phúc

Chức danh: CIV - HCTP

Địa chỉ bệnh nhân: Phước Trung Phúc

Ngày đi định khám vào: _____

Chi phí mổ: Mổ tim kín Mổ tim mở Van Vỡ

Biểu hiện: Đầy bụng, khó thở

Ngày đi định khám vào: _____

Bác Sĩ Khám: [Signature] Ngày: 18 tháng 12 năm 2001

Chức danh: Bác Sĩ Khám

Thông người mổ lên cần được truyền máu từ người thân của anh em họ với người mổ để đảm bảo máu thật (mổ tim kín cần 2 người cho máu, mổ tim mở cần 4 người cho máu). Người thân cho máu phải mang theo chứng minh nhân dân.

Mọi chi phí trong quá trình mổ sẽ do anh em, người thân giúp đỡ để nó là HOÀN TOÀN MIỄN PHÍ.

Không có vấn đề quyền lợi phát sinh nào. Mọi chi phí này không có bất kỳ người nào.

Chi phí phẫu thuật đồng hoàn toàn bằng tiền Việt Nam.

429 Nguyễn Trãi Phương - Quận 7 - TP. Hồ Chí Minh
Tel: (84-8) 8251286 - 8254126 Fax: (84-8) 8251143

VIỆN TIM

Hội Hội Alan Carpenter
Số 1 Lê Thành phố Hồ Chí Minh

Fondation Alan Carpenter
Service de Santé de Ho Chi Minh

**TOA THUỐC
ORDONNANCE**

HA: 1
Tên viết tắt: _____
Tuổi: 11

Họ Tên bệnh nhân: Phúc Trung Phúc
Chức danh: CIV - HCTP

1. <u>Captopril 17,5mg</u> Sáng <u>1/2</u> Trưa _____ Chiều <u>1/2</u> Tối _____
2. <u>Lana forte 20mg</u> Sáng <u>1/2</u> Trưa _____ Chiều _____ Tối _____
3. <u>vitamin</u> Sáng <u>5 giọt</u> Trưa _____ Chiều _____ Tối _____
4. <u>Sp. paracetol</u> Sáng <u>1/2</u> Trưa _____ Chiều <u>1/2</u> Tối _____
5. _____ Sáng _____ Trưa _____ Chiều _____ Tối _____
6. _____ Sáng _____ Trưa _____ Chiều _____ Tối _____
7. _____ Sáng _____ Trưa _____ Chiều _____ Tối _____

[Signature] Ngày: 18 tháng 12 năm 2001

Chức danh: Bác Sĩ Khám

Mũi dũa: [Signature]

Mang theo toa thuốc, kết quả XN khi tái khám

==> Lòng quảng đại thương người của quý vị ân nhân, đặc biệt các Anh Chị Em trong lasan@saigon.com, bé Phúc đã được ghi danh, đợi ngày lên bàn mổ.
Xin vào mạng www.lasan.org để biết thêm chi tiết.

Niên học 2001-2002

CẤP I : 4 hs.

1. Phạm Minh Nhật Thiên Ân	L5
2. Phạm Vũ Khuyên	L5
3. Lê thị Tuyết Phượng	L4
4. Ngô Lê Hữu Thiện	L5

Niên học 2001-2002

CẤP II : 09 hs.

1. Phạm thị Thanh Nhân	L7
2. Nguyễn thị Mỹ Tiên	L7
3. Nguyễn thị Thiên Hương Thiện	L9
4. Nguyễn thị Thu Ngân	L9
5. Nguyễn thị Trương Vi	L8
6. Lê Minh Khoa	L7
7. Nguyễn Thuận Thiện	L8
8. Dương Quốc Đông Bảo Long	L8
9. Phạm thị Hồng Tươi	L9

Niên học 2001-2002

CẤP III : 15 hs.

1. Nguyễn Ngọc Dey	L11
2. Nguyễn thị Kim Thảo	L12
3. Trần Anh Pháo	L11
4. Nguyễn Xuân Trà	L12
5. Đặng Hồng Cúc	L12
6. Trần Đức Đại Thiếc	L12
7. Hồ Quốc Vũ	L12 (Dự bị)
8. Lê Văn Nghiễm	L11 (Dự bị)
9. Nguyễn Minh Sang	L10
10. Nguyễn thị Minh Tâm	L10
11. Lê thị Ngọc Dung	L10
12. Dương Mỹ Liên	L10
13. Nguyễn Đoàn Trương Dey	L10



Nguyễn Trương Sơn
Sóc Trăng - Lớp 12



Nguyễn thị Trương Thủy
Sóc Trăng - Lớp 10

Chúng con xin chân thành cảm ơn quý Ân Nhân đã tiếp tục nuôi sống chúng con, cấp học bổng cho chúng con được tiếp tục học hành. Nguyễn xin cha thánh La Sơn và các thánh Frère luôn cầu bầu và chúc lành cho quý Ân Nhân và gia đình.



Mùa Giáng Sinh 2001

"Một miếng khi đói..."

Cu già : xin cảm ơn anh chị
thật là quý hoá!
AC thiện nguyện : dạ không có chi!
xin kính chúc ông cụ
Mùa Giáng Sinh An Lành!

Cu già : xin cảm ơn anh chị
xin nói thiệt :
qua tuy rất cần món quà này
để sinh sống,
nhưng qua biết cách đây khá xa,
có một gia đình còn cần hơn,
nên qua xin phép được biểu lại
món quà này cho gia đình đó...

AC thiện nguyện : [rưng rưng nước mắt... nói không nên lời...]

Thật là... "lá rách đùm lá nát"

Cảm Nhận Tình Người!

25-12-2001

Đoàn Thiện Nguyện LaSan Đức Minh quay quần bên nhau suốt ngày No-en, 25-12-2002 để nấu ăn: người lo vo gạo, kẻ nấu cơm - cháo này đến cháo khác; người lo luộc trứng, kẻ bốc vò; người thì lo thái thịt ba rọi, kẻ thì làm thịt kho tàu, v.v... cười cười nói nói nhộn nhịp, vui tươi.

Khoảng chiều, tất cả xúm lại cho cơm vào túi nylon, thịt kho tàu vào một hộp nhỏ, rồi rau, dưa leo, không quên một chai nhựa nước uống. Tất cả cho một phần ăn... No-en dành cho những người kém may mắn trên các lễ đường vùng Tân Định - Saigon - Cổng xe lửa, v.v... Tổng cộng có trên 200 phần ăn!

Tôi cũng bon chen dành một túi đựng 20 phần ăn, ngồi sau xe honda của một em cựu học sinh, phóng về khu tối om vùng Tân Định.

- Frère nhớ khi thấy người... "đáng thương" thì nhảy xuống, giao cho họ mỗi người một phần rồi... chuông ngay nghe!

Ngồi sau xe honda muốn... té rồi, còn ôm bao lớn nữa, thấy mà run!

Nhưng kỳ thật! Ngay stop đầu tiên, có ba (3) mẹ con áo quần lổm đổm rách rưới, ngồi trên chiếc chiếu rách tả tơi... Tôi nâng hai tay đưa gói phần ăn cho bà mẹ, miệng lí nhí : "cầu chúc bình an!", rồi đưa cho hai em bé gái, mỗi đứa một phần ăn, vuốt nhẹ má chúng, tươi cười hỏi : "các con có biết No-en không?"

Lắc đầu, cặp mắt thơ ngây nhìn tôi, miệng tùm tùm, hai tay ôm chặt phần ăn, như sợ bị lấy lại... Tôi thấy tim mình đập mạnh, như thổn thức xót xa.

Trong vòng nửa tiếng sau, bao lớn sạch bách... Một cảm giác là lạ chi phối cả tâm trí. Tôi chợt cảm nhận thế nào là "Đến với người - Cảm nhận tình người!"



Xuân Bắc - Đồng Nai
31-12-2001

Một lần nữa, người bạn Mỹ của tôi và tôi tháp tùng đoàn Thiện nguyện Đức Minh đến vùng hẻo lánh Xuân Bắc - khoảng 2 tiếng, đi từ Saigon, để giúp đỡ những “người đáng thương” = hơn 600 bao gạo, mỗi bao 10Kg, đã được dọn sẵn để giao tận tay mỗi gia đình cần được trợ giúp.



Trong khi Ban Xã Hội địa phương tiếp tục phát gạo, chúng tôi lên đường - lẽ tất nhiên là đèo xe honda, vào sâu trong các ngõ ngách, giữa những căn nhà lá xụp xệ tả tơi... giao cho những gia đình có người khiếm tật, già nua, mỗi gia đình một bao thơ 50,000đ



Báo cáo Chi Thu hai lần đi Cứu trợ

Lần I : Tràm Chim Đồng Tháp

Lần đi	Nơi đi	Loại chi phí	Số kí/phần	Tổng số phần	Tổng số kí	Giá đơn vị	Thành tiền VND	Tiền Mỹ
1	Tràm Chim	Gạo	15kg	800	12,000 kg	2,950	35,400,000	
	Tràm Chim	Bao thò	100,000VND	300			30,000,000	
	Tràm chim	Túi Ny lon đựng gạo					300,000	
	Tràm chim	Giúp thêm theo hoàn cảnh					1,500,000	
	Tràm chim	Tiền xe					900,000	
	Tràm Chim	Chi phí lật vật					250,000	
2	Xuân Bắc	Gạo	10kí/phần	600	6,000 kg	2,900	17,400,000	
	Xuân Bắc	Bao thò	50,000	350			17,500,000	
	Xuân Bắc	Túi Ny lon đựng gạo					200,000	
	Xuân Bắc	Tiền xe					600,000	
		Chi phí lật vật					200,000	
22/12	Đi Sở thú (500 em)	Cơm trưa		500		5000đ/phần	2,500,000	
	Sở thú	Quà Noel		500		5000/phần	2,500,000	
	Sở thú	Tiền xe			4	350,000	1,400,000	
	Sở thú	Lật vật					300,000	
	Tổng cộng						121,300,000	8060USD

Lòng quảng đại vị tha của Quý Ân Nhân,
cựu Học Sinh và Thân Hữu La San

đã đem lại niềm vui mừng và hy vọng,
nhất là đem lại hơi ấm tình người

cho các em bệnh tật hầu như tuyệt vọng chờ chết,
cho các em học sinh nghèo hầu như phó mặc cho tương lai mù mịt,
cho những gia đình túng thiếu hầu như ngao ngán cho số phận,
cho những người già yếu hầu như bị lãng quên, bỏ rơi.

Xin Đấng Tối Cao là Cha nhân từ
chúc phúc lành và trả công bội hậu
cho quý vị cùng gia quyến đời này và đời sau.

17/09/2001

Mới



Khai giảng Lớp Tình Thương Phường Tân Hưng, Khu phố 1, Quận 7

Tùng.... tùng.....tùng....

Tưởng rằng mọi trẻ em đều đến được trường để nghe tiếng trống khai trường. Thế nhưng xung quanh đây vẫn còn những em phải bỏ trường, bỏ lớp bôn ba đây đó, bán từng tờ vé số, lượm từng cái bao nylon.....kiếm tiền lo cho gia đình. Để trẻ thơ được đi học, được hồn nhiên vui đùa, với tất cả nỗ lực của mình, các Thầy đã xây dựng 2 phòng học tại Khu phố 1, Phường Tân Hưng. Ngày 17/09 lúc 14h00, gần 60 em học sinh nghèo đã tập trung, làm lễ khai giảng năm học mới. Nhìn thấy khuôn mặt hồn nhiên đơn sơ lớn nhỏ của các em đang ngồi trong lớp, nghe tiếng trống khai trường, lòng tôi nao nao nhớ lại thời thơ ấu may mắn của mình...Tại sao gánh nặng cuộc đời đặt lên vai của em quá sớm? Tại sao các em không thật sự có được tính hồn nhiên của mình?..... Ước mong sao cho có nhiều tấm lòng rộng mở để mang lại một chút hạnh phúc tuổi thơ cho các em.

Trần Đình Trương Phi



Những nét đặc thù của lớp học Tình Thương

Trích bày diễn văn của John Johnston nhân Đại hội Giáo viên ở Pirée Grèce tháng 5/1997. Lần lược xin giới thiệu cùng các bạn :

Trường Tình Thương cũng là một ngôi trường , nhưng ngôi trường mà trong đó có vài nét đặc thù mà chúng ta cần quan tâm đặc biệt. Những điểm mà tôi nêu lên ở đây có thể thay đổi về nội dung lẫn thứ tự và số lượng của nó. Tôi nêu lên ở đây 7 đặc điểm và cũng xếp nó theo một thứ tự thuận lợi. Nhưng điều đó không tuyệt đối vì thực tế, những đặc điểm này liên kết chặt chẽ với nhau.

Nét đặc thù thứ hai: Tinh thần gia đình

Nét đặc thù thứ hai là hệ quả của nét đặc thù thứ nhất. Một tinh thần gia đình tốt phải được thấm nhuần trong ngôi trường Tình Thương. Tinh thần gia đình này không những chỉ có ở học sinh nhưng bao hàm cả đối với những giáo viên, những người điều hành, quản lý, nhân viên, phụ huynh và cả những bạn hữu của trường nữa.

Một lý do của sự thành công trong Trường Tình Thương mà có thể ở nơi khác không có đó chính là nơi Trường Tình Thương có được tinh thần kỷ luật và tình huynh đệ. Những người bạn trẻ học lấy được kinh nghiệm của sự tiếp đón thân tình và khích lệ cũng như thỏa mãn và hãnh diện trong việc tiếp thu kiến thức. Nét đặc thù này không phải là phụ thuộc nhưng mà là một sự cần thiết.

Những người trẻ của chúng ta phải cảm thấy chính chúng nó là anh em với nhau và học biết chúng cũng phải là anh em với người khác nữa. Kinh nghiệm hiệp nhất này phải được giáo dục.

Trong các giao tiếp của tôi với hàng ngàn người trẻ trên thế giới, tôi có thể quan sát sự khác nhau về chủng tộc, về văn hóa, về ngôn ngữ, về tôn giáo, về mức sống, về sự tự do, về cơ may giáo dục..

Nhưng điều luôn luôn gây ấn tượng cho tôi là khi lắng nghe họ và khi nhìn họ chơi giỡn hoặc khi họ bàn luận với nhau, đó chính là sự giống nhau của tất cả những người trẻ trên

thế giới. Thực sự họ có khác nhau và chúng ta phải nghiêm chỉnh nhận ra điều đó, nhưng những sự khác nhau đó chỉ là phụ thuộc.

Với tư cách là những người trẻ đang lớn lên từ tuổi thơ đến trưởng thành qua tuổi thanh niên, chúng có những kinh nghiệm về những niềm vui, nỗi buồn, lo sợ, mộng mơ, mất mát và những vấn đề giống nhau. Họ cũng đấu tranh với những vấn đề liên quan đến ý nghĩa cuộc sống, đối với tình yêu, đối với những giao tiếp giữa người với nhau. Khắp mọi nơi, người trẻ đều giống nhau bởi gì tất cả chúng ta đều giống nhau, chúng ta đều là anh em với nhau.

Nhưng thực tế là chúng ta không sống như anh em với nhau như chúng ta phải làm !

Có quá nhiều bất công, mất mát, lạm dụng, khai thác, phân biệt, như việc khai thác trẻ em, nghèo đói, sống lang thang không nhà và những dạng nô lệ mới. Những cảnh tàn sát xảy ra trên thế giới mà chúng ta nhìn thấy trên truyền hình càng làm chúng ta cảm thấy mình bất lực và đôi khi làm cho chúng ta muốn thấy nhưng thực sự không thấy, muốn nghe nhưng thực sự không nghe. Nếu không, chúng ta không thể nào yên giấc.

Tôi tin rằng chúng ta có bốn phận không những giáo dục người trẻ về trí tuệ hay nghề nghiệp mà thôi nhưng còn chuẩn bị và thúc đẩy chúng góp phần một cách tích cực và sáng tạo vào công cuộc xây dựng một xã hội mà nơi đó mọi người có thể sống trong nhân phẩm, công bình và trong sự bình an.

Ngôi trường Tình Thương như tên gọi của nó, phải được nổi bật bằng tinh thần gia đình, một gia đình dấn thân để xây dựng những gia đình khác.

Grêgôriô, fsc

